

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 282/2021/HS-ST
Ngày: 27-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ.

Bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 272/2021/TLST-HS ngày 01-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2021/QĐXXST-HS ngày 08-10-2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Minh B** - sinh năm 1978 tại: tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị C; có vợ Hà Hồng N và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 12-5-2017 Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 15-9-2019). Ngày 03-6-2020 Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chưa thi hành). Ngày 01-6-2021 Công an thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nhân thân: Ngày 21-7-2011 Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái ra quyết định áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-6-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08-7-2021 cho đến nay Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Đào Bắc H, anh Trần Phi L (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29-6-2021, tổ công tác Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 593 đường T, phường H, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn Minh B đang đứng một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, B đã tự giác giao nộp từ tay trái 01 gói giấy màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, mở kiểm tra bên trong là gói giấy bạc màu vàng, trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (B khai là Heroine vừa mua để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa B và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường Vị Hoàng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 904/GĐKTTHS ngày 02-7-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh B được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,115 gam (không phải một một năm gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Minh B khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29-6-2021, Nguyễn Minh B đi xe ôm từ nhà mẹ đẻ tại địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Hà Nam đến khu vực cầu B, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định thì xuống xe và trả tiền xe ôm. Sau đó, B gọi điện thoại cho một người đàn ông (là bạn nghiện, không rõ lai lịch, địa chỉ) và rủ người này góp tiền mua ma túy về sử dụng chung thì người này đồng ý. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông này điều khiển xe máy đến chỗ B rồi nhận 50.000 đồng B đưa để góp mua ma túy. Sau đó, người đàn ông này chở B đi đến khu vực đầu mom, phường X, thành phố Nam Định rồi bảo V đứng đợi để anh ta đi mua ma túy. Một lúc sau, người đàn ông này quay lại nói với B đã mua được ma túy rồi điều khiển xe chở B đi tìm nơi cùng sử dụng. Khi đi đến trước cửa số nhà 593 đường T, phường H, thành phố Nam Định, B xuống xe và cầm gói ma túy trong tay trái để người đàn ông này đi mua xi lanh, nước cất thì B bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh B, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 275/CT-VKSTPNĐ ngày 01-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Minh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Minh B tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI (đã cũ), song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Minh B nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh B phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29-6-2021, Nguyễn Minh B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,115 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực trước cửa số nhà 593 đường Trần Nhân Tông, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý

chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,115 gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Nguyễn Minh B là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo có 03 tiền sự chưa hết thời hiệu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Minh B tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án như sau:

- Số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh B là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI (đã cũ), xét bị cáo Nguyễn Minh B đã sử dụng để liên lạc rủ người khác cùng tàng trữ ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B 02 năm tù (hai năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 29-6-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI (đã cũ) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh B.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-10-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Minh B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Minh B được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ